

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 04/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hòa

2. Ông Trần Văn Triều

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 936/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4794/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

KHÚC CHÍ T, giới tính: nam; Sinh ngày: 30/8/2000 tại Tp.Hung Yên; Nơi thường trú: LXĐ, xã LT, huyện VL, tỉnh HY; Chỗ ở: F1/28E ấp 6, xã Lê MX, huyện BC, Tp.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khúc Chí M và bà: Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bị khởi tố về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” nhưng đã được ra Quyết định trả tự do vào ngày 03/11/2017. Ngày 14/4/2020, bị Công an quận B T bắt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Nhị Xuân, chấp hành xong ngày 14/7/2020. Ngày 17/11/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BC khởi tố và tạm giam về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/11/2020 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 50 phút ngày 18/11/2020, Công an xã VLA, huyện BC kiểm tra nhà số E1/17C tổ 2 ấp 5, xã VLA, huyện BC phát hiện thu giữ bên trong tủ sắt hai cánh trên gác nhà Phan Thanh P và Nguyễn Thị Ngọc Tr có: 01 hộp đạn

“9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh xám bên trong có 32 viên đạn bằng kim loại màu vàng và 01 hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh đỏ bên trong có 50 viên đạn bằng kim loại màu vàng. Tổng số đạn thu giữ gồm 82 viên có cùng ký hiệu đạn “S&B” ÷ 9mm M” là vũ khí quân dụng theo Kết luận giám định số 2475/KLGD-TT ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hồ Chí Minh. Số đạn và hộp đạn này là của KHÚC CHÍ T cất giấu tại nhà Ph, Tr nhưng không nói cho Ph, Tr biết. Qua điều tra, Tài khai nhận Tài thường đến nhà Trâm, Phụng chơi và ngủ lại. Khoảng giữa tháng 11/2020, Tài vào mạng xã hội Facebook trong hội “Kỹ vật chiến tranh” thì thấy có tài khoản (của người không rõ tên lai lịch) đăng bán các viên đạn. Tài liền liên lạc với người này và thỏa thuận mua 82 viên đạn loại 9x18mm với giá bán khoảng 1.700.000 đồng. Bằng hình thức chuyển tiền ngân hàng Tài đã đến cửa hàng Viettel trên đường Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận B T chuyển tiền cho người bán. Khoảng 2 ngày sau người đàn ông (không rõ lai lịch trên) gọi điện hẹn Tài đến điểm đón xe buýt gần ngã tư G, M, quận B T giao cho Tài một gói hàng. Tài mang về nhà Ph, Tr kiểm tra thấy bên trong 02 hộp giấy có đúng số đạn mà Tài đã đặt mua. Sau đó, Tài cất vào ngăn dưới bên phải tủ sắt trên gác nhà Ph, Tr. Đến ngày 17/11/2020, Tài và Phụng bị bắt giữ về hành vi “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Khi cơ quan điều tra kiểm tra hành chính tại nhà Phụng thì phát hiện số đạn nêu trên.

Do KHÚC CHÍ T khai không rõ và không xác minh được nguồn gốc lai lịch đối tượng đã bán đạn cho Tài do đó không có cơ sở để khởi tố Tài về hành vi “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Phan Thanh P đã bỏ trốn hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BC truy nã khi nào bắt được làm rõ về việc Phụng có biết về số đạn trên không thì sẽ xử lý sau. Lời khai không biết số đạn trên được Tài cất giấu nhà mình của Nguyễn Thị Ngọc Tr phù hợp với lời khai của Tài do đó không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự của Trâm.

Vật chứng vụ án:

- 50 viên đạn có cùng ký hiệu “S&B” ÷ 9mm M” cơ quan giám định lưu giữ để phục vụ công tác giám định.

- 32 viên đạn có cùng ký hiệu “S&B” ÷ 9mm M” đã nhập kho vũ khí đạn của Phòng kỹ thuật –Bộ tư lệnh Tp.Hồ Chí Minh.

Tại Bản cáo trạng số: 507/CT-VKS-P1 ngày 23/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo: KHÚC CHÍ T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị xử phạt: Bị cáo KHÚC CHÍ T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại

khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 04 giờ 50 phút ngày 18/11/2020, Công an xã VLA, huyện BC kiểm tra bên trong tủ sắt hai cánh trên gác nhà số E1/17C tổ 2 ấp 5, xã VLA, huyện BC phát hiện thu giữ 01 hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh xám bên trong có 32 viên đạn bằng kim loại màu vàng và 01 hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh đỏ bên trong có 50 viên đạn bằng kim loại màu vàng. Tổng số đạn thu giữ gồm 82 viên có cùng ký hiệu đạn “S&B” ÷ 9mmM” là vũ khí quân dụng theo Kết luận giám định số 2475/KLGD-TT ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hồ Chí Minh. Số đạn và hộp đạn này là của KHÚC CHÍ T cất giấu tại địa chỉ nhà trên của Phan Thanh P, Nguyễn Thị Ngọc Tr. Do đó, bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Do bị cáo T khai không rõ và không xác minh được nguồn gốc lai lịch đối tượng đã bán đạn cho Tài do đó không có cơ sở để khởi tố Tài về hành vi “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Đối với Nguyễn Thị Ngọc Tr không biết số đạn trên được bị cáo T cất giấu trong nhà mình do đó không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự của Trâm. Riêng đối tượng Phan Thanh P hiện đã bỏ trốn và đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BC truy nã khi nào bắt được, làm rõ thì sẽ xử lý sau.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó,

cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu do đó khi xem xét lượng hình cần cân nhắc xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra (Phòng PC09) Công an TP.Hồ Chí Minh tiếp tục bảo quản và xử lý theo quy định tại Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 đối với: 01 gói niêm phong có hình dấu Công an xã VLA, huyện BC, có chữ ký tên Nguyễn Thị Ngọc Tr bên trong có: 01 (một) hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh xám bên trong có 32 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh đỏ bên trong có 50 viên đạn bằng kim loại;

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo KHÚC CHÍ T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2020.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an TP.Hồ Chí Minh tiếp tục bảo quản và xử lý theo quy định tại Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 đối với: 01 gói niêm phong có hình dấu Công an xã VLA, huyện BC, có chữ ký tên Nguyễn Thị Ngọc Tr bên trong có: 01 (một) hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh xám bên trong có 32 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 01 (một) hộp đạn “9mm MAKAROV” hiệu “Sellier & Bellot” bằng giấy màu xanh đỏ bên trong có 50 viên đạn bằng kim loại;

(Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 03/12/2020 của Phòng PC09-Công an TP.Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ VĂN LỆ

Áp dụng tình tiết đầu thú cho bị cáo Trung.

Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử căn cứ vào chế định xóa án tích được quy định tại Chương X của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét trong trường hợp của Chu Văn Hoạt. Theo đó, căn cứ vào Điều 69, điểm b khoản 2 Điều 70; khoản 1 Điều 73 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, vào thời điểm bị bắt quả tang, Chu Văn Hoạt đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử chỉ ghi nhận Bản án số 160/2011/HSST ngày 26/8/2011 vào phần nhân thân của bị cáo mà không xác định tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo khi cân nhắc định khung hình phạt đối với bị cáo.